|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU** | **NỘI DUNG KIỂM TRA HỌC KÌ II****Môn: Công nghệ - Lớp 8**Hình thức: Dự án thực hànhThời lượng: 2 tiết |

**I. Yêu cầu**

Vẽ sơ đồ mạch điện và lắp mạch điện điều khiển sử dụng module cảm biến ánh sáng bật/tắt đèn tự động.

**II. Tiến trình thực hiện**

**\* Tiết 1 (Ngày 25/04/2024)**

- Chia nhóm học sinh: Chia học sinh trong lớp thành 4-6 nhóm, mỗi nhóm không quá 6 thành viên

- Các nhóm tiến hành bầu nhóm trưởng, nhóm trưởng phải được đa số các thành viên chấp thuận

- GV đưa danh sách vật liệu và dụng cụ bắt buộc:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên goi** | **Đơn vị** | **Số lượng** |
| 1 | Tua vít | Cái | 01 |
| 2 | Công tắc | Cái | 01 |
| 3 | Đèn LED 12V | Cái | 01 |
| 4 | Kìm tuốt dây điện | Cái | 01 |
| 5 | Băng dính cách điện | Cuộn | 01 |
| 6 | Dây điện đôi: tiết diện 1,5mm2, dài 5m | Dây | 01 |
| **7** | **Khay pin tiểu 8 pin 12V (Loại pin AA)**  | **Bộ** | **01** |
| 8 | Mô đun cảm biến ánh sáng MXH M131 | Bộ | 01 |
| 9 | Pin tiểu (Loại AA) | Cái | 08 |

***Lưu ý:***

+ HS tự chuẩn bị dụng cụ, vật liệu, **không** cần chuẩn bị modun cảm biến ánh sáng.

+ HS Không làm tại nhà, chỉ làm tại lớp, GV thu lại sản phẩm sau mỗi tiết học.

- Nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, ghi biên bản phân công.

**\* Tiết 2 (02/05/2024)**

- Hoàn thiện sơ đồ nguyên lý, bản vẽ lắp đặt.

- GV kiểm tra đồ dùng các nhóm chuẩn bị.

- Các nhóm tiến hành lắp đặt mạch điều khiển sử dụng modun cảm biến ánh sáng

- Nhóm trưởng chỉ đạo, quan sát, nhận xét các thành viên

- Hoàn thiện mạch điện

- Nhóm trưởng hoàn thiện nhận xét và đánh giá các thành viên trong nhóm, các thành viên xác nhận vào biên bản.

- Các nhóm nộp lại toàn bộ biên bản, bản vẽ và mạch điện.

- GV nhận xét, chấm và cho điểm tại lớp.

**III. Tiêu chí đánh giá**

Tổng điểm tối đa của 1 nhóm: N = Số thành viên nhóm x 10 điểm

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Tỉ lệ điểm** |
| Sơ đồ lắp đặt (Đúng nguyên lý, trình bày đẹp) | 20% |
| Mạch điện đầy đủ linh kiện | 10% |
| Tính thẩm mỹ của sản phẩm (Dây điện gọn, linh kiện gọn gàng) | 10% |
| Tính an toàn (Không hở dây điện, công tắc kín) | 10% |
| Hoạt động (Hoạt động được, đúng yêu cầu) | 50% |
|  |  |  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Xác nhận của BGH** | **Xác nhận của TTCM****Lê Hồng Hạnh** | **Xác nhận của** **NTCM****Lê Thị Huệ** | **GV ra đề****Nguyễn Thị Hồng** |